

Số: 30 /GPMT-BQL

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2025

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần thứ nhất)

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ XUẤT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết TTHC về lĩnh vực môi trường trong Khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố;

Căn cứ Quyết định số 6646/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 27/GPMT-BQL ngày 27/12/2023 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội về việc cấp giấy phép môi trường cho Công ty TNHH Hanoi Steel Center;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Hanoi Steel Center tại Văn bản số 35-25/CV-HSC ngày 18/02/2025 về việc đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của Cơ sở "Công ty TNHH Hanoi Steel Center" và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 57/TTr-QLTNMT ngày 25/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 27/GPMT-BQL ngày 27/12/2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội



đã cấp cho Công ty TNHH Hanoi Steel Center có địa chỉ tại Lô M5B (F-2), Khu công nghiệp Thăng Long, xã Võng La, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

1. Nội dung điều chỉnh chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 27/GPMT-BQL ngày 27/12/2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội.

Điều 2. Công ty TNHH Hanoi Steel Center tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 27/GPMT-BQL ngày 27/12/2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép môi trường điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 27/GPMT-BQL ngày 27/12/2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội hết hiệu lực. /

Nơi nhận:

- UBND Thành phố
- PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền (để b/c);
- Văn phòng UBNDTP
- Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (để ph/h);
- UBND huyện Đông Anh
- Văn phòng BQL (để đăng tải lên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý);
- Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long;
- Công ty TNHH Hanoi Steel Center;
- Lưu: VT, QLTNMT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trần Anh Tuấn

Phụ lục
NỘI DUNG GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh số: 30 /GPMT-BQL ngày 25. tháng 02 năm 2025 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội)

I. ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Điều chỉnh nội dung tại Phụ lục 1. Nội dung cấp phép xả nước thải và yêu cầu bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải ban hành kèm theo Giấy phép môi trường số 27/GPMT-BQL ngày 27/12/2023 như sau:

NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP	NỘI DUNG PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH
B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:	
1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:	
1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:	
- Nguồn thải: Nước thải sinh hoạt phát sinh tại nhà máy.	
+ Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh → Ống thu gom PVC đường kính Ø76 chiều dài khoảng 105m → Bể tự hoại có cấu tạo 3 ngăn (gồm 03 bể: $V_1=3,5m^3$; $V_2=1,3m^3$; $V_3=49,3m^3$) → Ống thu gom PVC đường kính Ø76, chiều dài 450m, độ dốc $i=1\%$ → Hệ thống xử lý nước thải công suất $32m^3/ngày.đêm$ để tiếp tục xử lý.	+ Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh thuộc khu vực văn phòng diện tích $431,06 m^2$ và 02 nhà vệ sinh bên ngoài nhà xưởng → Ống thu gom PVC đường kính Ø76 chiều dài khoảng 105m → Bể tự hoại có cấu tạo 3 ngăn (gồm 03 bể: $V_1=3,5m^3$; $V_2=1,3m^3$; $V_3=49,3m^3$) → Ống thu gom PVC đường kính Ø76, chiều dài 450m, độ dốc $i=1\%$ → Hệ thống xử lý nước thải công suất $32m^3/ngày.đêm$ để tiếp tục xử lý.
+ Nước thải từ nhà bếp → Ống thu gom PVC đường kính Ø76 chiều dài khoảng 25m → Bể tách dầu có cấu tạo 2 ngăn (gồm 01 bể, thể tích $1,2m^3$) → Ống thu gom PVC đường kính Ø76, chiều dài 140m, độ dốc $i=1\%$ → Hệ thống xử lý nước thải công suất $32m^3/ngày.đêm$ để tiếp tục xử lý.	+ Nước thải từ nhà bếp → Ống thu gom PVC đường kính Ø76 chiều dài khoảng 25m → Bể tách dầu có cấu tạo 2 ngăn (gồm 01 bể, thể tích $1,2m^3$) → Ống thu gom PVC đường kính Ø76, chiều dài 140m, độ dốc $i=1\%$ → Hệ thống xử lý nước thải công suất $32m^3/ngày.đêm$ để tiếp tục xử lý.

	<p>+ Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh thuộc khu văn phòng diện tích $166,14\text{m}^2$ (xây mới) → Ống thu gom PVC D48-D90 chiều dài khoảng 37m → 01 Bể tự hoại có cấu tạo 3 ngăn ($V_4=6,0\text{m}^3$) → Ống thu gom HDPE D100-D150 chiều dài khoảng 163m, độ dốc $i=1\%$ → Hệ thống xử lý nước thải công suất $32\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$ để tiếp tục xử lý.</p>
<p>Nước thải sau Hệ thống xử lý nước thải công suất $32\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$ → Đường ống UPVC đường kính $\text{Ø}90$, chiều dài 4m → Hồ ga ($1\times 1\times 1,2\text{m}$) → Đường ống UPVC đường kính $\text{Ø}160$, chiều dài 5m → Đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của KCN Thăng Long (Tọa độ điểm đầu nối: $X = 2\ 336\ 054$; $Y = 579\ 431$ theo hệ tọa độ VN2000, kinh độ 105°, múi chiếu 3°).</p>	<p>Nước thải sau Hệ thống xử lý nước thải công suất $32\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$ → Đường ống UPVC đường kính $\text{Ø}90$, chiều dài 4m → Hồ ga ($1\times 1\times 1,2\text{m}$) → Đường ống UPVC đường kính $\text{Ø}160$, chiều dài 5m → Đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của KCN Thăng Long (Tọa độ điểm đầu nối: $X = 2\ 336\ 054$; $Y = 579\ 431$ theo hệ tọa độ VN2000, kinh độ 105°, múi chiếu 3°).</p>

